TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày: 20-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến
Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa - Thư ký tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2021/TLST - HS ngày 08/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị B**, sinh ngày 29/8/1967. Nơi ĐKHKTT: Khu H, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nữ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 07/10. Con ông Phạm Công B (đã chết) và bà Đỗ Thị N (đã chết). Không có chồng. Có 01 con sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị bắt quả tang ngày 23/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Tổ 6, khu N, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Chị **Nguyễn Mai H**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ 30C, khu 2B, phường C, thành phố hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

3. Anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ 24, khu 4, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

4. Anh **Vũ Văn S**, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn V, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

5. Anh **Vũ Tiến A,** sinh năm 1983. Nơi cư trú: Tổ 2, khu 8, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

6. Anh **Đồng Văn T**, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ 3, khu 1, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

7. Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Tổ 1A, khu 1, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

8. Ông **Đào Minh Ch**, sinh năm 1950. Nơi cư trú: Tổ 3, khu 1, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2007, bị cáo Phạm Thị B chung sống như vợ chồng với anh Đồng Văn Thúy tại tổ 3, khu 1, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí. Tại đây anh Thúy xây nhà thành 04 phòng liền kề nhau nằm Nng thành 01 dãy, mục đích cho thuê trọ 03 phòng phía bên ngoài và giao cho Bẩy quản lý khu trọ. Quá trình quản lý do không có người thuê trọ nên Bẩy nảy sinh ý định tìm nhân viên nữ có nhu cầu bán dâm, nếu có khách nam có nhu cầu mua dâm sẽ kết nối và bố trí phòng rồi ăn chia tiền bán dâm. Khoảng tháng 02/2021, Bẩy đặt vấn đề với chị Nguyễn Mai H và Trần Thị N về việc để hai người này bán dâm tại khu phòng trọ do Bẩy quản lý, Bẩy thỏa thuận khi khách có nhu cầu mua dâm sẽ gọi cho hai người đến bán dâm, số tiền bán dâm Bẩy sẽ trả cho người bán dâm 100.000 đồng/1lần bán dâm, chị H và chị N cùng đồng ý. Sau đó Bẩy treo biển "café thư giãn Hải Linh" để làm bình phong cho việc chứa mại dâm.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/4/2021, các anh Nguyễn Xuân T, Vũ Văn S và Vũ TA đến quán, anh T nói: "Cho em 02 vé", Bẩy hiểu ý là sắp xếp cho 02 nhân viên nữ đến để bán dâm cho 02 khách, Bẩy nói 500.000 đồng/02 vé, anh T đưa 600.000 đồng gồm 03 tờ 200.000 đồng và được Bẩy trả lại 100.000 đồng gồm 02 tờ 50.000 đồng. Thu tiền xong, Bẩy gọi điện cho chị N và chị H. Khi H và N đến, Bẩy đưa cho mỗi người 01 bao cao su nhãn hiệu VIP và bảo chị H bán dâm cho anh T tại phòng thứ 2 tính từ ngoài vào còn chị N bán dâm cho anh S tại phòng thứ 3. Anh TA không mua dâm ngồi chờ ngoài sân. Khi cả 02 đôi chuẩn bị quan hệ tình dục thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ: tại phòng số 02: 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP, 01 bao cao su đã qua sử dụng; tại phòng số 03: 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP, 01 bao cao su đã qua sử dụng. Thu giữ của Bẩy: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong có gắn sim và số tiền 600.000 đồng; của anh T số tiền 100.000 đồng; của chị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu H-Phone màu cam đen có gắn sim; của chị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có gắn sim. Khám xét khẩn cấp thu giữ tại giá để đồ khu vực nấu ăn 05 bao cao su nhãn hiệu VIP chưa qua sử dụng. (Bút lục số 33-36).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Thị B khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, ngoài ra bị cáo còn khai việc bố trí mua bán dâm anh Thúy không biết, đây là lần đầu bị cáo bố trí bán dâm thì bị bắt. (Bút lục số 143-161).

Lời khai của những người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân T, anh Vũ Văn S, chị Nguyễn Thị Mai H và chị Trần Thị N là những người được bị cáo bố trí để mua, bán dâm có lời khai giống với lời khai nhận của bị cáo (bút lục số 99-109).

Lời khai của những người chứng kiến: Ông Đào Minh Chiến và chị Nguyễn Thị Nụ là những người được chứng kiến việc lực lượng Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và những đối tượng mua, bán dâm (Bút lục số 128-133)

Anh Đồng Văn Thúy là người sống chung như vợ chồng cùng nhà với bị cáo có lời khai khẳng định không được biết việc bị cáo chứa mại dâm (Bút lục số 126-129).

Bản cáo trạng số 66/CT-VKSUB ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Phạm Thị B về tội: "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị B từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phôi sim số 0963.861.503 và 05 bao cao su nhãn hiệu VIP chưa qua sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen và số tiền 500.000đ; trả lại bị cáo Bẩy số tiền 100.000đ, cho anh T số tiền 100.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Thị B thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 23/4/2021 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi chứa mại dâm; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 33-35); biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục số 37, 38); bản ảnh (bút lục số 41-57); sơ đồ hiện trường (bút lục số 39, 40) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng; không oan, sai.

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/4/2021, tại quán café thư giãn Hải Linh của Phạm Thị B ở tổ 3, khu 1, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, Bẩy có hành vi bố trí cho chị Nguyễn Mai H bán dâm cho anh Nguyễn Xuân T; chị Trần Thị N bán dâm cho anh Vũ Văn S tại 02 phòng của quán và đã thu 500.000 đồng tiền mua dâm. Trong khi hai đôi đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Phạm Thị B đã phạm tội: "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng là khách thể được pháp luật nhà nước ta bảo vệ. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích kiếm lời phục vụ cho bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự ở địa pH, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm

giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có công Sc trong việc chăm sóc người nhà (bác ruột) là tH binh loại 4/4, được gia đình người bác ruột xác nhận và đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

- 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP và 02 bao cao su đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiêu hủy theo quy định; 01 điện thoại nhãn hiệu H-Phone có gắn sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có gắn sim Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N và chị H. Việc xử lý vật chứng nêu trên là phù hợp nên không đề cập xem xét.

- Đối với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo trong đó có 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) bị cáo thu lợi từ việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia trong lắp sim số 0963.861.503 là pH tiện bị cáo dùng để điện thoại cho các đối tượng đến bán dâm và 05 bao cao su nhãn hiệu VIP chưa qua sử dụng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ của anh Nguyễn Xuân T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho anh T.

[6] Đối với các anh Nguyễn Xuân T, Vũ Văn S, Trần Thị N và Nguyễn mai H có hành vi mua, bán dâm, Công an thành phố Uông Bí đã xử phạt hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Thị B** phạm tội: "***Chứa mại dâm"***

Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị B** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: Ngày 23/4/2021.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia .

Trả lại bị cáo Phạm Thị B số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Trả lại anh Nguyễn Xuân T (sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổm 24, khu 4, phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh) số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0963.861.503 và 05 bao cao su nhãn hiệu VIP chưa qua sử dụng

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số 01/2021/BBBQ-CQCSĐT ngày 29/7/2021của Kho bạc nhà nước Uông Bí, Quảng Ninh)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Phạm Thị B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được ản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Giang Thanh

Nơi gửi:
- Bị cáo;
- VKSND TP Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- Công an thành phố Uông Bí;
- CQ CSĐT- Công an TP Uông Bí;
- CQ THAHS-Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ + THA.